

Số: 195/2017/QĐST-HNGĐ

C, ngày 30 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2017/TLST-HN ngày 31/10/2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà **NGUYỄN THỊ HỒNG L**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu vực M, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **LÂM NGỌC N**, sinh năm 1960. HKTT: đường H, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên hệ: Khu vực M, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ (Có đơn thỏa thuận chọn Tòa án nhân dân quận C giải quyết).

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/11/2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Lâm Ngọc N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Lâm Ngọc N cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Có 01 con chung là Lâm Ngọc Kiều A (nữ) sinh ngày 17/4/2010.

Giao con cho bà Nguyễn Thị Hồng L tiếp tục nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Thị Hồng L không yêu cầu ông Lâm Ngọc N cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Lâm Ngọc N theo quy định pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Bà L và ông N tự thỏa thuận trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, yêu cầu Tòa án ghi nhận vào quyết định về tài sản chung như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng L phải giao cho ông Lâm Ngọc N số tiền **30.000.000đ** (Ba mươi triệu đồng), từ đây về sau ông N không tranh chấp tài sản chung với bà L nữa.

- **Về nợ:** Không có nên không giải quyết. Nếu sau này có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- **Về án phí sơ thẩm:** Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Lâm Ngọc N mỗi người chịu 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; tuy nhiên, bà L tự nguyện nộp thay án phí cho ông N, tổng cộng bà L chịu **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đ theo biên lai số 006056 ngày 26/10/2017, bà Nguyễn Thị Hồng L được nhận 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ (để báo cáo);
- VKSND Q. C (để kiểm tra);
- Chi cục THA DS Q. C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS – QĐ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thùy Trang